

Số: 157/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 279/2020/TLST-HNGĐ ngày 02-11-2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Kim Minh T**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 113/1A đường V, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Bà **Lâm Thị R**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 113/1A, đường V, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Kim Minh T với bà Lâm Thị R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Kim Minh T với bà Lâm Thị R thống nhất giao cháu Kim Minh H (nam, sinh ngày 15-6-2004) và cháu Kim Ngọc T1 (nữ, sinh ngày 15-01-2010) cho bà Lâm Thị R trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Ông Kim Minh T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Kim Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Kim Minh H và cháu Kim Ngọc T1 không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Kim Minh T với bà Lâm Thị R thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Kim Minh T với bà Lâm Thị R thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, ông Kim Minh T chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà ông Kim Minh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004757 ngày 27-10-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên ông Kim Minh T đã nộp xong số tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho ông Kim Minh T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng sau khi khấu trừ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- UBND Phường 7, TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Võ Văn Như